

Nền tảng dữ liệu số - tăng năng lực cạnh tranh cho ngành nông nghiệp

15:56 02/01/2026

Trong “cuộc chơi” nông nghiệp toàn cầu, ai nắm được dữ liệu, người đó nắm lợi thế. Khi làm chủ dữ liệu số, nông nghiệp Việt Nam có cơ hội chuyển từ bán sản lượng sang bán giá trị, từ bị động sang chủ động, từng bước nâng cao vị thế trên thị trường quốc tế.

Đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn, môi trường và tính minh bạch của sản phẩm ngày càng khắt khe, việc bảo vệ hình ảnh và uy tín của nông sản Việt Nam không thể chỉ dựa vào nỗ lực riêng lẻ của từng doanh nghiệp hay từng chuỗi sản xuất. Thay vào đó, cần có một hệ thống dữ liệu thống nhất cho toàn ngành nông nghiệp và môi trường, đóng vai trò làm “xương sống” cho quản lý, kiểm soát và phát triển.



Chìa khóa để nông nghiệp tiếp tục phát triển và làm chủ cuộc chơi chính là xây dựng một nền tảng dữ liệu đầy đủ, chính xác và minh bạch cho toàn ngành.

Bà Thái Hương - Nhà sáng lập Tập đoàn TH, khẳng định: “Bộ Nông nghiệp và Môi trường cần xây dựng hệ thống dữ liệu của toàn ngành, trong đó cho phép truy xuất nguồn gốc của tất cả các sản phẩm nông nghiệp trước khi đưa ra thị trường. Đây không chỉ là yêu cầu về quản lý, mà còn là điều kiện tiên quyết để nâng cao niềm tin của thị trường trong nước và quốc tế đối với nông sản Việt Nam. Để tiếp tục phát triển và làm chủ cuộc chơi, nông nghiệp Việt Nam cần dựa trên nền tảng dữ liệu đầy đủ, chính xác và minh bạch”.

Thực tế cho thấy, nhiều năm qua nông nghiệp Việt Nam vẫn chủ yếu sản xuất theo thói quen, phụ thuộc thời tiết và thị trường trung gian. Điều này khiến nông dân và doanh nghiệp thường rơi vào thế bị động, dễ gặp tình trạng “được mùa - mất giá”, khó đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường quốc tế.

Trong nông nghiệp hiện đại, dữ liệu số bao gồm thông tin về đất đai, khí hậu, giống cây trồng - vật nuôi, quy trình sản xuất, truy xuất nguồn gốc và cung - cầu thị trường. Khi các dữ liệu này được số hóa, kết nối và phân tích, người sản xuất có thể dự báo rủi ro, tối ưu chi phí, kiểm soát chất lượng và chủ động kế hoạch tiêu thụ.

Phân tích sâu hơn, bà Thái Hương cho rằng: “Nông nghiệp và môi trường là một lĩnh vực có tính liên ngành, liên lĩnh vực rất cao, gắn chặt với đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu, cây trồng, vật nuôi và các yếu tố tự nhiên khác. Chính vì vậy, trên mỗi chủ thể, mỗi đối tượng sản xuất đều cần phải có dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, giám sát và kiểm soát nguồn gốc.

Sản xuất và nông nghiệp muốn phát triển bền vững thì phải dựa trên “tài sản thật”. Đó là dữ liệu thật, đất đai thật, rừng thật và môi trường thật. Khi nền tảng là “thật”, các chiến lược, chính sách và mô hình phát triển mới có thể bền vững và lâu dài. Làm chủ được nông nghiệp thì sẽ làm chủ được cuộc sống. Và để làm chủ được nông nghiệp trong bối cảnh mới, không có con đường nào khác ngoài việc làm chủ dữ liệu, làm chủ thông tin về chính đất đai, môi trường, cây trồng, vật nuôi và sản phẩm của mình.”

Đồng quan điểm về vấn đề này, Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ - Chính phủ số, Cục Chuyển đổi số quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ Đặng Tùng Anh từng nhận định: “Dữ liệu chính là tài sản tạo ra giá trị mới cho nông nghiệp. Dữ liệu rất quan trọng trong chuyển đổi số, bởi dữ liệu càng dùng càng tạo ra giá trị. Đơn cử như trong sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), nếu có nhiều dữ liệu phục vụ cho AI thì càng tạo ra nhiều giá trị mới”.

Trong khi đó, Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học, Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số Trần Hồng Quỳnh đề xuất: “Khai thác dữ liệu số cần được xác định là trụ cột

nền tảng, mang tính dài hạn, gắn với đổi mới phương thức quản lý, tổ chức sản xuất và cung cấp dịch vụ công ở khu vực nông thôn. Dữ liệu phải được xem là tài sản công đặc biệt, cần được chuẩn hóa, liên thông, chia sẻ có kiểm soát giữa các ngành, các cấp; đồng thời từng bước mở dữ liệu phù hợp để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hình thành các dịch vụ số phục vụ sản xuất nông nghiệp, quản lý nông thôn và phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

Xây dựng dữ liệu không chỉ là nhiệm vụ kỹ thuật, mà là một lựa chọn chiến lược mang tính sống còn đối với tương lai của ngành nông nghiệp Việt Nam. Đó là nền tảng để nông nghiệp Việt Nam không chỉ tiếp tục vươn ra thế giới, mà còn khẳng định vị thế bằng giá trị thực, uy tín thực và phát triển bền vững thực.”



Nông nghiệp thông minh không thể được xây dựng trên những thông tin rời rạc, cảm tính hay thiếu kiểm chứng.

Đặc biệt, dữ liệu số là chìa khóa giúp nông nghiệp Việt Nam đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm và phát triển bền vững. Đây là điều kiện tiên quyết để giữ vững và mở rộng thị trường xuất khẩu, nhất là các thị trường khó tính như EU, Mỹ, Nhật Bản.

Tuy nhiên, hiện nay dữ liệu nông nghiệp ở Việt Nam vẫn còn phân tán, thiếu chuẩn hóa và chưa được khai thác hiệu quả. Nhiều nơi có dữ liệu nhưng không liên thông, dẫn đến lãng phí nguồn lực và hạn chế khả năng dự báo, điều hành sản xuất.

Để dữ liệu thực sự trở thành nền tảng phát triển, cần xây dựng chiến lược dữ liệu nông nghiệp quốc gia, trong đó xác định dữ liệu là tài sản chiến lược, đầu tư hạ tầng số đồng bộ, đồng thời đưa dữ liệu đến gần hơn với người nông dân thông qua các ứng dụng đơn giản, dễ sử dụng.

Nếu coi dữ liệu là nền móng, Việt Nam hoàn toàn có thể chuyển mình từ quốc gia sản xuất nông sản lớn thành quốc gia dẫn dắt chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh, bền vững và có tiếng nói trên thị trường quốc tế.

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, nông nghiệp Việt Nam đang đứng trước yêu cầu cấp thiết: chuyển từ sản xuất dựa vào kinh nghiệm sang điều hành dựa trên dữ liệu. Dữ liệu số không còn là công cụ hỗ trợ, mà đã trở thành nền tảng quyết định năng lực cạnh tranh của ngành nông nghiệp.

Hoàng Phương (t/h)